TÒA ÁN NH DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 370/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 08 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NH DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc ly hôn thụ lý số 54/2023/HNST ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Nguyên đơn: Bà Trần Vũ N T , sinh năm 1987;

Bị đơn: Mai Văn H , sinh năm 1985;

Cùng đại chỉ: 22.07 Chung cư Resgreen, số 7A đường Thoại N Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP.HCM

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội**.**

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Vũ N T và ông Mai Văn H thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Trần Vũ N T và ông Mai Văn H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nH của bà Trần Vũ N T và ông Mai Văn H thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2014, quyển số 01/2014 ngày 08/03/2014 do Ủy ban nH dân thị trấn Hà Lam – Thăng Bình – Quảng Nam cấp), chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung: Bà Trần Vũ N T và ông Mai Văn H có 03 con chung là Mai Gia H, sinh ngày 01/5/2015, Mai Hoàng N, sinh ngày 05/12/2017 và Mai N N, sinh ngày 19/10/2021. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con Mai Gia H cho ông Mai Văn H và giao con Mai Hoàng N và Mai N N cho bà Trần Vũ N T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông H và bà N T do bà T và ông H không yêu cầu.

+Bà T, Ông H có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nH (người tH thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nH gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Trần Vũ N T xin tự nguyện nộp toàn bộ án phí, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà T đã nộp theo biên lai thu số 0037042 ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà T đã nộp đủ. Hoàn trả số tiền 150.000 đồng cho bà Trần Vũ N T.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- UBND thị trấn Hà Lam – Thăng Bình – Quảng Nam
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần N Mỹ